

Vn-index
959,43 +0,32% ↑ 141 73 ↓ 162



Hnx-index
102,35 -0,07% ↑ 59 251 ↓ 58



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên giao dịch giằng co trong biên độ hẹp trước diễn biến trái chiều từ các cổ phiếu trụ. Cổ phiếu ngân hàng đồng khởi sắc sau thông tin UBCKNN vừa cấp giấy chứng nhận phát hành ra công chứng ETF SSIAM VNFin Lead dựa trên bộ chỉ số cổ phiếu ngành tài chính, bất chấp thông tin 18 ngân hàng Việt Nam bị hạ bậc tín nhiệm. Nổi bật nhất là đà leo dốc của Vietcombank-VCB (+2.9%) và BIDV-BID (+4.7%) giúp thị trường đi lên. Đây là 2 cổ phiếu vốn hóa lớn đang “lăm le” vượt đỉnh lịch sử. Câu chuyện nóng “thịt lợn tăng giá” giúp cổ phiếu DBC khởi sắc. Ở chiều ngược lại MSN gần chạm sàn tìm đáy mới cùng nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn cũng chìm trong sắc đỏ như: VNM, VHM, BVH... kiểm hãm đà tăng khiến VN-Index chưa thể chinh phục thành công ngưỡng 960 điểm trong phiên đầu tuần. Điểm sáng là khối ngoại có dấu hiệu quay trở lại mua ròng trước “mùa giải ngân mới” của các quỹ và tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam được tăng lên mạnh ở thị trường cận biên.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

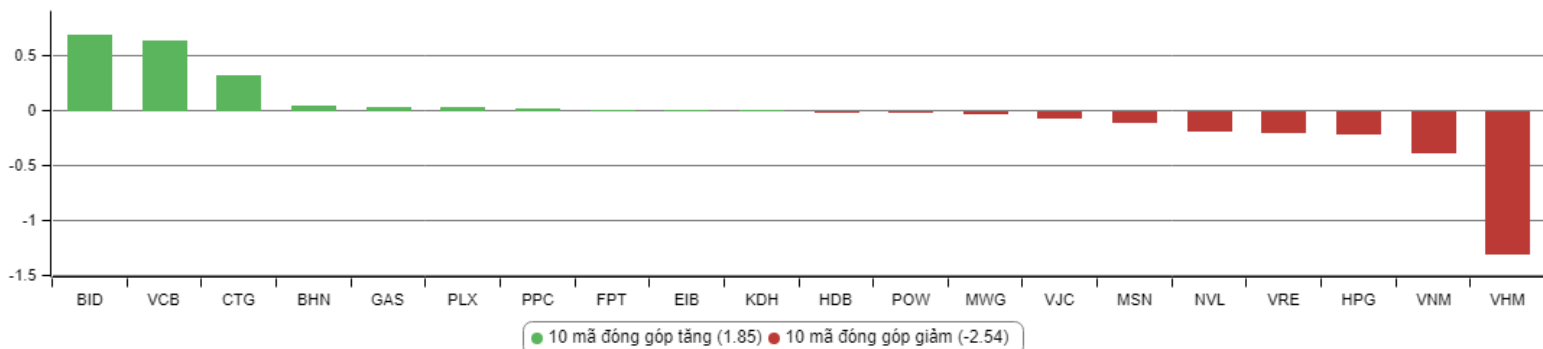
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến Doji tăng điểm nhẹ. Chỉ báo dòng tiền MFI có cải thiện đôi chút lên mức 47, tuy nhiên vẫn chỉ ở mức trung bình. Đi kèm với đó là khối lượng giao dịch cũng tốt hơn. Dù vậy nỗ lực phục hồi của chỉ số đang gặp khó tại đường xu hướng MA 20. Nhiều khả năng kịch bản tích lũy có thể xảy ra trong các phiên tới trong vùng giao động 950-970.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường hiện vẫn ở trạng thái không rõ ràng trong xu hướng với các nhóm cổ phiếu phân hóa mạnh. Cơ hội kiếm lợi nhuận ngắn hạn vẫn chưa lớn trong khi rủi ro giảm sâu tại cổ phiếu tăng nóng hoặc có thông tin bất lợi như: MSN, CTD, HBC, SSI, PHR.... Nhà đầu tư vẫn nên duy trì vị thế phòng thủ ở nhóm cổ phiếu cơ bản tăng trưởng trả cổ tức tiền mặt cao như: NTC, D2D, NCT, DSN... cần tránh lao vào các giao dịch rủi ro tại “hàng đầu cơ” như: MBG, TTB, FTM, HAI... Việc giải ngân mạnh vào hàng thị trường cần chờ đợi tín hiệu khả quan hơn từ thanh khoản thị trường và xu hướng mua ròng của khối ngoại.

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đời với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua dự kiến | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ dự kiến | Lý do |
|-----|-------------|--------------|-----------------|----------|--------------|--------------------|-------|
| | | | | | | | |

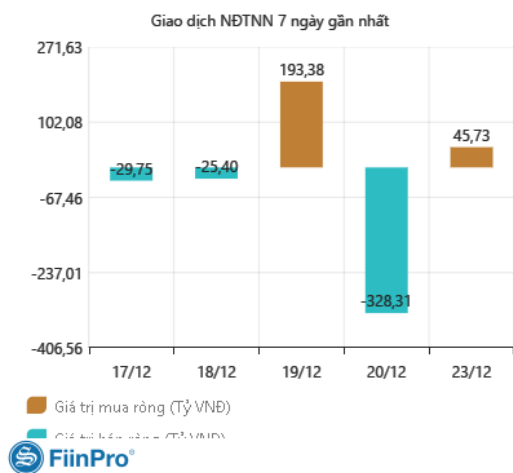
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

| Stt | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ dự kiến | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|--------------------|---------|------------|---------|-----------------------|
| 50 | MSN | - | 75,5 | 09/08/2019 | 85 | 67,5 | 70,5 | 29/11/2019 | -7% | Đã chốt |
| 52 | FPT | - | 52,8 | 20/08/2019 | 60 | 47 | 56,5 | 29/11/2019 | +7% | Đã chốt |
| 53 | SIP | 96,1 | 93 | 25/09/2019 | 130 | 80 | - | - | - | Chưa chốt |
| 54 | NTC | 167,4 | 152 | 15/10/2019 | 188 | 143 | - | - | - | Điều chỉnh cổ tức 50% |
| 55 | ABI | 29,9 | 30,4 | 07/11/2019 | 75,8 | 27 | - | - | - | Chưa chốt |

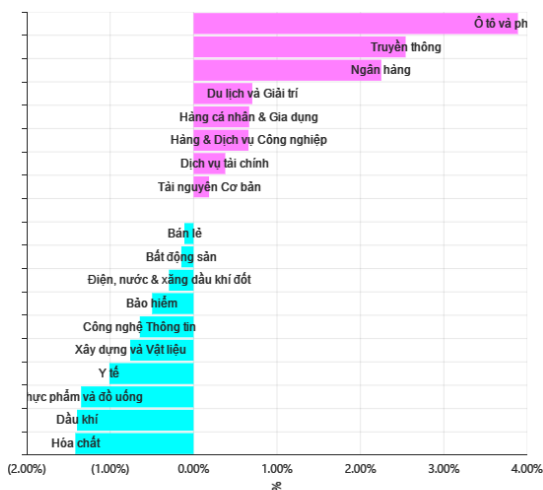
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

| | Mã cổ phiếu | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|----|-------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|---|
| 1 | NTL | 8,65 | 07/11/2017 | 11 | 8,5 | 9,53 | 15/03/2018 | +12% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2 | VJC | 116,2 | 09/11/2017 | 138 | 105 | 213,4 | 26/01/2018 | +84% | Đã chốt ngắn hạn |
| 3 | SHB | 7,8 | 14/11/2017 | 10 | 7,3 | 9,5 | 05/12/2017 | +22% | Đã chốt |
| 4 | DRC | 22,2 | 15/11/2017 | 27 | 20 | 29,4 | 16/01/2018 | +32% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5% |
| 5 | PVS | 16,4 | 17/11/2017 | 20 | 15,7 | 19,5 | 05/12/2017 | +19% | Đã chốt |
| 6 | HNF | 32 | 20/11/2017 | 45 | 27 | 47 | 24/11/2017 | +47% | Đã chốt |
| 7 | DHG | 100,5 | 21/11/2017 | 120 | 90 | 110 | 16/01/2018 | 9% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15% |
| 8 | VGC | 25,7 | 27/11/2017 | 30 | 22 | 24 | 28/05/2018 | -7% | Đã chốt |
| 9 | VCW | 40 | 30/11/2017 | 50 | 35 | 38 | 15/03/2018 | -5% | Đã chốt |
| 10 | VOC | 20,5 | 07/12/2017 | 25 | 18 | 18 | 16/01/2018 | -12% | Đã chốt |
| 11 | TMT | 9,7 | 08/12/2017 | 11 | 8,6 | 9 | 11/01/2018 | -7% | Đã chốt |
| 12 | REE | 36,4 | 12/12/2017 | 50 | 33 | 33,3 | 25/05/2018 | -8% | Đã chốt |
| 13 | VPB | 38,5 | 18/12/2017 | 50 | 35 | 52,5 | 01/02/2018 | +36% | Đã chốt |
| 14 | VCG | 22,2 | 18/12/2017 | 28 | 20,7 | 25 | 01/02/2018 | +13% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8% |
| 15 | PVE | 8,6 | 27/12/2017 | 11 | 7 | 7,2 | 02/05/2018 | -16% | Đã chốt |
| 16 | PCI | 38,7 | 04/01/2018 | 46 | 37 | 37 | 05/02/2018 | -4% | Đã chốt |
| 17 | SHS | 21,7 | 09/01/2018 | 30 | 19 | 22,6 | 17/04/2018 | +4% | Đã chốt |
| 18 | TVN | 10 | 10/01/2018 | 14 | 8 | 10,9 | 01/06/2018 | +9% | Đã chốt |
| 19 | VGG | 62 | 25/01/2018 | 75 | 55 | 57 | 15/03/2018 | -8% | Đã chốt |
| 20 | PVS | 21 | 12/02/2018 | 25 | 17,5 | 23,3 | 15/03/2018 | +11% | Đã chốt |
| 21 | VRE | 47,75 | 13/02/2018 | 60 | 42 | 43 | 25/05/2018 | -10% | Đã chốt |
| 22 | HBC | 39 | 05/03/2018 | 45 | 35 | 47 | 15/03/2018 | +21% | Đã chốt |
| 23 | LHG | 23 | 15/03/2018 | 32,5 | 21,5 | 21,5 | 28/05/2018 | -7% | Đã chốt |
| 29 | HSG | 10,7 | 01/06/2018 | 13 | 9,5 | 13,6 | 11/06/2018 | +27% | Đã chốt |
| 30 | GAS | 100 | 06/06/2018 | 115 | 90 | 97 | 14/06/2018 | -3% | Đã chốt vì thị trường chung bất lợi |
| 31 | NVL | 52,5 | 07/06/2018 | 60 | 46 | 50,2 | 21/06/2018 | -4% | Đã chốt vì thị trường chung xấu |
| 32 | HAG | 5,1 | 27/06/2018 | 7 | 4,5 | 5,6 | 20/11/2018 | +10% | Đã chốt |
| 33 | VGC | 20 | 29/06/2018 | 26 | 18 | 18 | 09/07/2018 | -10% | Đã chốt |
| 34 | PVS | 15,6 | 16/07/2018 | 18 | 14 | 20 | 09/08/2018 | +28% | Đã chốt |
| 35 | VGT | 8,6 | 19/07/2018 | 11,5 | 8 | 11 | 13/09/2018 | +28% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4% |
| 36 | LPB | 9,9 | 25/07/2018 | 13 | 8 | 9,2 | 24/10/2018 | -9% | Đã chốt |
| 37 | OIL | 14,2 | 30/07/2018 | 18 | 12 | 15,5 | 12/12/2018 | +9% | Đã chốt |
| 38 | VPB | 25 | 21/08/2018 | 28 | 23 | 23 | 23/10/2018 | -9% | Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn |
| 39 | BSR | 16,8 | 23/08/2018 | 20 | 14,5 | 18,8 | 10/10/2018 | +12% | Đã chốt |
| 40 | STK | 18 | 03/10/2018 | 23 | 16 | 16 | 25/12/2018 | -11% | Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn |
| 41 | SHB | 7,3 | 16/11/2018 | 8,5 | 6,6 | 7,5 | 27/12/2018 | +1% | Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi |
| 42 | EVE | 17,4 | 19/11/2018 | 20 | 15,5 | 18,1 | 27/11/2018 | +4% | Đã chốt ngắn hạn |
| 43 | BSR | 15,2 | 19/11/2018 | 18 | 13 | 14,2 | 24/12/2018 | -7% | Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh |
| 44 | KBC | 12,5 | 22/11/2018 | 17 | 11 | 14 | 07/01/2019 | +12% | Đã chốt |
| 45 | VJC | 118,2 | 14/03/2019 | 135 | 112 | 119 | 26/03/2019 | +1% | Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi |
| 47 | NTC | 105,8 | 25/04/2019 | 130 | 88 | 138 | 14/06/2019 | +30% | Đã chốt lời ngắn hạn |
| 48 | MPC | 41,5 | 16/05/2019 | 50 | 35 | 38,2 | 31/05/2019 | -8% | Đã chốt vì thông tin bất lợi |
| 49 | CTR | 28,5 | 04/07/2019 | 34 | 27,2 | 43,2 | 31/07/2019 | +52% | Chốt lời ngắn hạn |

GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



PHÂN TÍCH TIN TỨC NỘI BẬT

Trump nói sớm ký thỏa thuận với Trung Quốc, Phố Wall tiếp tục lên đỉnh
 Dow Jones tăng 96,44 điểm, tương đương 0,34%, lên 28.551,53 điểm. S&P 500 tăng 2,79 điểm, tương đương 0,09%, lên 3.224,01 điểm. Nasdaq tăng 20,69 điểm, tương đương 0,23%, lên 8.945,65 điểm. Cổ phiếu Boeing, có ảnh hưởng lớn đến Dow Jones, tăng giá 2,9%, kéo cả lĩnh vực công nghiệp trong S&P 500 đi lên. Boeing ngày 23/12 thông báo thay CEO Dennis Muilenburg, diễn biến mới nhất trong cuộc khủng hoảng liên quan dòng máy bay 737 MAX của hãng. Tổng thống Donald Trump cuối tuần trước nói Mỹ và Trung Quốc sắp ký thỏa thuận thương mại giai đoạn 1. Trung Quốc ngày 23/12 thông báo sẽ giảm thuế nhập khẩu với hơn 850 hàng hóa, trong đó có thịt lợn đông lạnh và bơ, từ năm sau. “Các thông tin tiếp tục tích cực, thuận lợi cho giá lên, nên mọi người không có lý do để bán”, Chuck Carlson, giám đốc điều hành tại Horizon Investment Services, bang Indiana, nói.

Lãi suất VND liên ngân hàng giảm sâu, hơn 34,5 nghìn tỷ đồng được hút ròng khỏi thị trường
 Trong tuần từ 16/12 - 20/12, lãi suất VND liên ngân hàng giảm mạnh suốt cả 5 phiên ở các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống. Theo đó, các kỳ hạn ngắn đều đã rơi xuống dưới mốc 4%/năm; trong đó lãi suất qua đêm đã xuống sâu dưới mốc 3%. Cụ thể, chốt phiên cuối tuần 20/12, lãi suất VND liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm giao dịch quanh mức 2,30%, giảm 1,40 điểm phần trăm; kỳ hạn 1 tuần là 2,73%, giảm 1,05 điểm phần trăm; kỳ hạn 2 tuần là 3,21%, giảm 0,74 điểm phần trăm và kỳ hạn 1 tháng là 3,80%, giảm 0,28 điểm phần trăm so với cuối tuần trước đó. Trong khi đó, lãi suất USD liên ngân hàng tăng trong tuần vừa qua ở tất cả các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống. Cuối tuần 20/12, lãi suất USD liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm đứng ở mức 1,79%, tăng 0,04 điểm phần trăm; kỳ hạn 1 tuần là 1,88%, tăng 0,02 điểm phần trăm, kỳ hạn 2 tuần là 1,95%, tăng 0,03 điểm phần trăm và kỳ hạn 1 tháng là 2,12%, tăng 0,04 điểm phần trăm. Trong giai đoạn 2011- 2017 thay đổi theo hướng tăng nhẹ, mỗi năm tăng

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

| Ngày | Mã phái sinh | +/- | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh | |
|------------|--------------|--------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
| | | | | | | | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VND) |
| 12/23/2019 | VN30F2001 | -0,15% | 870,70 | 875,90 | 868,10 | 868,10 | 76.689 | 6.694,21 |
| 12/23/2019 | VN30F2002 | 0,11% | 878,10 | 878,90 | 872,00 | 872,00 | 115 | 10,05 |
| 12/23/2019 | VN30F2003 | -0,08% | 883,90 | 883,90 | 873,20 | 876,20 | 56 | 4,92 |
| 12/23/2019 | VN30F2006 | 0,01% | 883,80 | 885,90 | 880,00 | 880,10 | 64 | 5,65 |

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

| Mã | Giá | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) | Mã | Giá | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) |
|-----|--------|-------|-----------|---------------|-----|--------|--------|-----------|---------------|
| TPC | 10.700 | 7,00% | 10 | 0 | PXT | 1.300 | -6,47% | 30.700 | 40 |
| HCD | 3.080 | 6,94% | 1.359.910 | 4.143 | HRC | 41.000 | -6,61% | 350 | 14 |
| NHH | 38.500 | 6,94% | 137.140 | 5.019 | COM | 49.000 | -6,84% | 230 | 11 |
| TCH | 30.050 | 6,94% | 2.471.380 | 72.338 | DPG | 39.850 | -6,89% | 205.800 | 8.484 |
| EMC | 12.350 | 6,93% | 450 | 6 | DXV | 3.350 | -6,94% | 80 | 0 |

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

| Mã | Giá | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) | Mã | Giá | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) |
|-----|--------|--------|-----------|---------------|-----|--------|---------|-----------|---------------|
| NHP | 500 | 25,00% | 28.200 | 14 | C69 | 8.600 | -9,47% | 518.180 | 4.496 |
| VIG | 1.100 | 10,00% | 125.400 | 134 | VC2 | 13.200 | -9,59% | 1.100 | 15 |
| CSC | 39.900 | 9,92% | 81.705 | 3.157 | TMC | 12.900 | -9,79% | 1.000 | 13 |
| PMP | 10.100 | 9,78% | 600 | 6 | MBG | 27.000 | -10,00% | 638.200 | 17.433 |
| SJ1 | 18.100 | 9,70% | 200 | 4 | BII | 900 | -10,00% | 192.000 | 173 |

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

| Mã chứng khoán | Giá | +/- % | GT Mua rỗng (Tr. VND) | Mã chứng khoán | Giá | +/- % | GT Bán rỗng (Tr.VND) |
|----------------|---------|----------|-----------------------|----------------|---------|----------|----------------------|
| VNM | 134.500 | 1.43 % | 26.282,75 | VHM | 86.000 | (0.12 %) | 29,914.48 |
| VCB | 88.000 | 1.27 % | 22.429,63 | MSN | 74.600 | (1.32 %) | 24,041.58 |
| VJC | 145.900 | 0.69 % | 19.153,62 | HDB | 28.900 | (1.03 %) | 17,953.21 |
| E1VFN30 | 15.400 | 0.33 % | 10.574,65 | VIC | 117.200 | - | 14,884.63 |
| BID | 40.200 | (0.25 %) | 7.454,22 | POW | 13.200 | 0.76 % | 8,970.13 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.